

THÔNG TIN THỜI SỰ

Tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Phú Thọ Quý I năm 2022

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

Sản xuất vụ xuân 2022 đảm bảo theo kế hoạch đề ra và theo đúng khung lịch thời vụ. Tổng diện tích gieo cấy lúa chiêm xuân toàn tỉnh ước đạt trên 35,5 nghìn ha, giảm 1,4% (-486,7 ha) so với vụ chiêm xuân năm 2021; diện tích gieo trồng ngô vụ xuân ước đạt trên 5,7 nghìn ha; diện tích gieo trồng khoai lang ước đạt 284,9 ha; diện tích gieo trồng rau xanh các loại ước đạt 4,3 nghìn ha; diện tích gieo trồng cây lạc ước đạt 2,3 nghìn ha;... Chăn nuôi gia súc, gia cầm tiếp tục ổn định cả về số lượng tổng đàn và sản lượng sản phẩm, đáp ứng tốt nhu cầu của thị trường, đời sống tiêu dùng của nhân dân, không phát sinh dịch bệnh đối với cây trồng và vật nuôi; chăn nuôi lợn được duy trì.

Tổng diện tích rừng trồng mới tập trung quý I/2022 của toàn tỉnh ước tính đạt 3.508,6 ha, tăng 43,8% (+1.069,6 ha) so với cùng kỳ năm trước. Tổng sản lượng gỗ khai thác các loại ước đạt trên 174,8 nghìn m³, tăng 2,0% (+3.376,8 m³); sản lượng củi khai thác ước đạt 18,6 nghìn ste, tăng 1,8%;... Trong kỳ, xảy ra 14 vụ chặt phá rừng với tổng diện tích bị chặt phá 1,3 ha; không có vụ cháy rừng nào xảy ra; Nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh trong quý ổn định, có xu hướng phát triển; tổng diện tích mặt nước thực tế nuôi trồng thủy sản ước đạt khoảng 7,7 nghìn ha, tăng 1,5% (+114,7 ha) so với cùng kỳ năm trước; sản lượng thủy sản nuôi trồng ước đạt 9,8 nghìn tấn, tăng 3,9% (+373,50 tấn); ...

2. Sản xuất công nghiệp

Trong kỳ, do diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, nhiều thời điểm lao động trong doanh nghiệp phải nghỉ việc để

THÔNG TIN TUYÊN TRUYỀN VIÊN

thực hiện cách ly y tế, do đó đã ảnh hưởng đến dây chuyền sản xuất của doanh nghiệp. Tuy nhiên, các doanh nghiệp đã thực hiện nhiều biện pháp thích ứng linh hoạt, chủ động tổ chức sản xuất kinh doanh gắn với tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh; do đó, sản xuất công nghiệp trong kỳ vẫn đạt mức tăng trưởng 8,51% so với cùng kỳ.

3. Vốn đầu tư thực hiện quý I năm 2022 thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý ước đạt 930,4 tỷ đồng, tăng 5,2% so với cùng kỳ, trong đó: Vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh ước đạt 602,1 tỷ đồng, tăng 2,5%; vốn ngân sách nhà nước cấp huyện ước đạt 243,4 tỷ đồng, tăng 11,0%; vốn ngân sách nhà nước cấp xã ước đạt 85,0 tỷ đồng, tăng 9,1%.

4. Thương mại, dịch vụ

a) Bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng

Quý I năm 2022, tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 9.808,3 tỷ đồng, tăng 6,2% so với cùng kỳ. Trong đó, doanh thu bán lẻ ước đạt 8.505,6 tỷ đồng, chiếm 86,7% tổng mức, tăng 7,0%; doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống ước đạt 549,4 tỷ đồng, chiếm 5,6% tổng mức, giảm 1,9%; doanh thu dịch vụ và du lịch ước đạt 753,4 tỷ đồng, chiếm 7,7% tổng mức, tăng 4,0% so với cùng kỳ;...

b) Xuất, nhập khẩu

Tính chung 3 tháng, tổng giá trị xuất khẩu ước đạt 2.916,3 triệu USD, tăng hơn 2 lần so với cùng kỳ; tổng giá trị nhập khẩu ước đạt 2.674,2 triệu USD, tăng 1,96 lần so với cùng kỳ;...

c) Hoạt động vận tải

Quý I năm 2022, tổng doanh thu vận tải, bốc xếp, dịch vụ ước đạt 1.355,3 tỷ đồng, tăng 9,2% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: doanh thu vận tải hành khách đạt 179,1 tỷ đồng, tăng 6,7%; doanh thu vận tải hàng hóa đạt 1.041,2 tỷ đồng, tăng 10,0%;... Sản lượng hàng hóa vận chuyển ước đạt 10,8 triệu tấn, tăng 6,2%; sản lượng hàng hóa luân chuyển ước đạt 1.180,9

triệu tấn.km, tăng 7,1%. Sản lượng hành khách vận chuyển ước đạt 3,8 triệu hành khách, tăng 3,3%; sản lượng hành khách luân chuyển ước đạt 230,2 triệu hành khách.km, tăng 4,1%.

5. Các vấn đề xã hội

a) Tình hình đời sống dân cư

Công tác an sinh xã hội, chăm lo Tết cho người nghèo, các đối tượng chính sách, bảo trợ xã hội được quan tâm, hỗ trợ kịp thời. Việc chi trả, giải quyết kịp thời chế độ chính sách cho các đối tượng chính sách, người có công và hỗ trợ cho các đối tượng bảo trợ xã hội đã góp phần đảm bảo đời sống cho một bộ phận dân cư trên địa bàn tỉnh.

b) Tình hình lao động - việc làm

Số người đang làm việc trên địa bàn tỉnh có hơn 847 nghìn người, chiếm 47,3% dân số. Phân theo ngành kinh tế: Lĩnh vực nông nghiệp có 338,8 nghìn lao động (chiếm 40,0%); lĩnh vực công nghiệp có 275,4 nghìn lao động (chiếm 32,5%), lĩnh vực thương mại dịch vụ có 232,8 nghìn lao động (chiếm 27,5%). Tiền lương bình quân của người lao động trên địa bàn đạt trên 7,1 triệu đồng/người/tháng.

c) Giáo dục, đào tạo

Công tác tổ chức dạy học đảm bảo nghiêm túc, an toàn, thích ứng linh hoạt trong điều kiện phòng chống dịch bệnh Covid-19; Công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia ở các địa phương, các cơ sở giáo dục đã có sự phối hợp chặt chẽ của các đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội, sự ủng hộ của các tầng lớp nhân dân và các doanh nghiệp trong và ngoài địa bàn. Tính đến hết học kỳ I, có 772/878 trường được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 87,9%. Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 9 năm học 2021 - 2022, tỉnh Phú Thọ có 912 em đạt giải (trong đó có 41 giải Nhất, 255 giải Nhì, 305 giải Ba và 311 giải Khuyến khích).

d) Hoạt động y tế

Toàn tỉnh Phú Thọ đã có 999.397 (98,9%) người ≥ 18 tuổi đã được tiêm đủ 02 mũi vắc xin COVID-19; 613.923 (60,8%) người ≥ 18 tuổi đã được tiêm mũi bổ sung/nhắc lại vắc xin COVID-19; 124.206 (97,4%) trẻ từ 12-17 tuổi được tiêm đủ hai mũi vắc xin.

e) Hoạt động văn hoá, thể thao

Quý I/2022, ngành Văn hóa, thể thao và du lịch tỉnh Phú Thọ thực hiện tốt công tác tuyên truyền các sự kiện, các ngày lễ, ngày kỷ niệm của đất nước và của tỉnh; Thể thao thành tích cao tiếp tục được quan tâm, duy trì quản lý, đào tạo tập trung 190 vận động viên (VĐV) của các môn thể thao (17 VĐV đội tuyển tỉnh, 173 VĐV đội tuyển trẻ); Phối hợp với BTC SEA Games 31, các đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ hoàn thiện cơ sở vật chất, các công tác chuẩn bị cho việc đăng cai tổ chức một bảng thi đấu môn Bóng đá nam SEA Games 31 tại Phú Thọ.

f) An ninh trật tự, an toàn xã hội

Từ ngày 31/01/2022 đến ngày 06/02/2022 lực lượng chức năng đã phát hiện và xử lý 3 vụ tàng trữ trái phép pháo, bắt giữ 3 đối tượng, thu giữ 4,4 kg pháo các loại; phát hiện và xử lý 4 vụ, bắt giữ 4 đối tượng sử dụng pháo trái phép; trong dịp Tết Nhâm Dần trên địa bàn tỉnh xảy ra 1 vụ trộm cắp tài sản, thiệt hại về tài sản trị giá 10 triệu đồng, bắt giữ 1 đối tượng.

Tình hình tai nạn giao thông: Theo thống kê của Ban an toàn giao thông tỉnh, lũy kế từ ngày 15/12/2021 đến hết ngày 14/3/2022 trên địa bàn tỉnh xảy ra 11 vụ tai nạn giao thông (tăng 5 vụ so với cùng kỳ) và 2 vụ va chạm giao thông đường bộ (giảm 5 vụ) làm 15 người chết (tăng 7 người) và 6 người bị thương (tương đương cùng kỳ); kiểm tra xử lý 15.385 trường hợp vi phạm Luật Giao thông đường bộ, xử phạt trên 11,8 tỷ đồng.■

Phạm Na

Chi cục Thuế TP Việt Trì triển khai HĐĐT đối với hộ và cá nhân kinh doanh vượt chỉ tiêu

Chi cục Thuế TP Việt Trì triển khai áp dụng hóa đơn điện tử (HĐĐT) đến hộ kinh doanh (HKD), cá nhân kinh doanh (CNKD) từ ngày 01/01/2022. Kết quả, đến hết ngày 31/3/2022, trên địa bàn TP Việt Trì đã có 284 HKD, CNKD đăng ký thành công nộp thuế theo phương pháp kê khai và áp dụng thành công HĐĐT, vượt chỉ tiêu Cục Thuế giao. Đặc biệt, các HKD, CNKD đều đồng thuận, hưởng ứng áp dụng HĐĐT theo quy định.

Đại diện lãnh đạo Chi cục trưởng Chi cục Thuế TP Việt Trì cho biết, nguyên nhân của thành công trên là do: Thứ nhất về phía HKD, CNKD và người mua hàng, việc sử dụng HĐĐT mang lại rất nhiều lợi ích cho HKD, CNKD giảm chi phí hơn so với việc sử dụng hóa đơn giấy; giảm thủ tục hành chính; giảm thiểu rủi ro vi phạm hành chính về hóa đơn; khắc phục rủi ro làm mất, cháy, hỏng khi sử dụng hóa đơn giấy do hệ thống lưu trữ HĐĐT được sao lưu nên khả năng mất hoàn toàn dữ liệu hóa đơn là khó xảy ra. HĐĐT tạo sự yên tâm cho người mua hàng hóa, dịch vụ. Sau khi nhận HĐĐT, người mua hàng hóa, dịch vụ có thể kiểm tra ngay trên hệ thống của cơ quan thuế để biết chính xác thông tin của hóa đơn người bán khai báo với cơ quan thuế; hạn chế việc người mua sử dụng phải hóa đơn bất hợp pháp, trách các rủi ro pháp lý... Với những ưu điểm đó, các HKD, CNKD rất đồng thuận, hưởng ứng và chủ động đăng ký chuyển đổi từ hóa đơn giấy sang sử dụng HĐĐT.

Thứ hai, về phía cơ quan thuế, Chi cục đã triển khai nhiều nội dung cụ thể, trọng tâm cho cả cán bộ thuế cũng như HKD, CNKD. Đối với cán bộ thuế, Chi cục Thuế tổ chức tập huấn, hướng dẫn tới từng cán bộ thuế, đội thuế liên xã phường; đẩy mạnh tuyên truyền về đăng ký sử dụng HĐĐT để đảm bảo hỗ trợ

THÔNG TIN TUYÊN TRUYỀN VIÊN

mọi vướng mắc, giải đáp, giúp đỡ tháo gỡ khó khăn giúp HKD, CNKD nhanh chóng thích ứng và nắm bắt quy trình xuất hóa đơn theo quy định.

Chi cục Thuế đã tổ chức tập huấn cho các HKD, CNKD những nội dung liên quan trực tiếp đến HĐĐT, bao gồm: Thông tư 40/2021/TT-BTC hướng dẫn thuế GTGT, thuế TNCN và quản lý thuế đối với HKD, CNKD; Thông tư 88/2021/TT-BTC ngày 11/10/2021 hướng dẫn chế độ kế toán cho các HKD, CNKD và nghị định 123/2020/NĐ-CP quy định về hóa đơn, chứng từ cho các HKD, CNKD; quy định về thời hạn HKD, CNKD phải áp dụng HĐĐT...Đại đa số các HKD, CNKD đã tham gia nghiêm túc và nhận thức đầy đủ các nội dung tập huấn.

Về công tác triển khai HĐĐT và hỗ trợ HKD, CNKD áp dụng HĐĐT trong thời gian tới đại diện lãnh đạo Chi cục Thuế cho rằng, đơn vị cam kết hỗ trợ tốt nhất, tạo thuận lợi tối đa cho HKD, CNKD sử dụng HĐĐT đúng thời gian quy định, an toàn và thông suốt; sẵn sàng tiếp nhận và hỗ trợ HKD, CNKD khi gặp khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai áp dụng hóa đơn điện tử luôn được an toàn, thuận lợi, thông suốt. Đồng thời, Chi cục tăng cường công tác tuyên truyền rộng rãi về HĐĐT trên các phương tiện thông tin đại chúng; chỉ đạo đến từng cán bộ thuế, các đội thuế liên xã phường tích cực tuyên truyền, hỗ trợ, giải đáp tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho các hộ, cá nhân kinh doanh, từ đó giúp các HKD, CNKD nắm bắt được quy định của HĐĐT, những tiện ích mang lại của việc sử dụng HĐĐT theo quy định.

Chi cục Thuế tiếp tục tổ chức các chương trình tập huấn hướng dẫn đến HKD; tổ chức làm việc với các tổ chức cung cấp giải pháp về HĐĐT, tích hợp phần mềm kế toán trên địa bàn nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất hỗ trợ cho các HKD tiếp tục tập huấn cho cán bộ thuế, các đội thuế liên xã phường nắm bắt các quy định, chính sách nhằm hỗ trợ HKD, CNKD xuất hóa đơn được nhanh chóng, thuận lợi, thông suốt, giảm thiểu rủi ro cho HKD.■

Văn Học

Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Phú Thọ năm 2022

Ngày 23/3/2022, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 935/KH-UBND về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã (HTX) trên địa bàn tỉnh Phú Thọ năm 2022.

Theo đó, mục tiêu đề ra về hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thành lập mới từ 60 -70 HTX trở lên, số lượng thành viên tăng từ 3% trở lên, doanh thu bình quân một HTX đạt khoảng 2.073 triệu đồng, tăng 8,5%; lợi nhuận bình quân một HTX đạt khoảng 186 triệu đồng, tăng 10% so với năm 2021.

Về tổ hợp tác (THT): Toàn tỉnh có khoảng 1.350 THT hoạt động, tăng 30 THT so với năm 2021; số thành viên tham gia THT tăng từ trên 1%, doanh thu bình quân một THT tăng trên 8%, lợi nhuận bình quân một THT tăng trên 7,5% so với năm 2021.

Về hiệu quả hoạt động: Lựa chọn 5 HTX xây dựng mô hình HTX kiểu mới hoạt động có hiệu quả nhằm tuyên truyền nhân rộng trên địa bàn tỉnh; tỷ lệ HTX hoạt động đạt loại tốt, khá chiếm trên 55% tổng số HTX trở lên.

Về đào tạo, bồi dưỡng: Tỷ lệ cán bộ quản lý HTX có trình độ cao đẳng, đại học đạt từ 24% trở lên; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nguồn nhân lực cho trên 2,1 nghìn lượt cán bộ quản lý, thành viên, người lao động trong các HTX.

Tập trung rà soát sắp xếp, xử lý, giải thể tối thiểu 50% số HTX ngừng hoạt động hoặc hoạt động kém hiệu quả kéo dài, không có khả năng củng cố, tổ chức lại; các HTX chưa chuyển đổi, tổ chức lại theo Luật Hợp tác xã năm 2012. ■

BBT

Kế hoạch tổ chức Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động tỉnh Phú Thọ năm 2022

Ngày 23/3/2022, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 930/KH-UBND về việc tổ chức Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động tỉnh Phú Thọ năm 2022 với chủ đề: “Tăng cường các biện pháp giảm thiểu rủi ro về an toàn, vệ sinh lao động cải thiện điều kiện lao động tại nơi làm việc, thích ứng an toàn, linh hoạt và kiểm soát hiệu quả dịch bệnh COVID-19” nhằm đẩy mạnh các hoạt động phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (TNLĐ, BNN) và nâng cao năng suất lao động tại nơi làm việc.

Tháng hành động về an toàn vệ sinh lao động (ATVSLĐ) năm 2022 được tổ chức từ ngày 01/5/2022 đến ngày 31/5/2022 trên địa bàn toàn tỉnh.

Trong đó, tùy theo tình hình thực tế việc phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh và theo điều kiện của sở, ngành, UBND các huyện, thành, thị tổ chức Lễ phát động hưởng ứng hoặc tổ chức các hoạt động cụ thể, thiết thực phù hợp với chủ đề, nội dung tổ chức Tháng hành động về ATVSLĐ và Tháng công nhân năm 2022.

Bên cạnh đó, tổ chức các hoạt động như: Tăng cường các hoạt động truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội, truyền thanh nội bộ để thông tin, tuyên truyền các chế độ, chính sách, các nguyên nhân, nguy cơ, rủi ro gây TNLĐ, BNN tới các doanh nghiệp, người lao động; xây dựng, phát các ấn phẩm, thông điệp, phóng sự, cảnh báo phòng ngừa TNLĐ, BNN; phát các sổ tay, tờ rơi, tài liệu hướng dẫn, video, tuyên

truyền về ATVSLĐ đến các doanh nghiệp, người lao động; tuyên truyền trên hệ thống các đài phát thanh huyện, thành, thị, xã, phường, thị trấn, doanh nghiệp.

Tổ chức các hoạt động tư vấn, hướng dẫn, huấn luyện về kỹ năng làm việc an toàn cho người lao động; kỹ năng phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; kiểm tra, rà soát các nguy cơ mất ATVSLĐ tại các công trình xây dựng, giao thông nơi đông người qua lại, các trung tâm thương mại, trường học, khu dân cư về an toàn điện, hàn cắt, phòng ngừa tai nạn ngã cao, vật rơi...

Tổ chức các hoạt động tọa đàm, đối thoại, hội thi về ATVSLĐ về triển khai chính sách với doanh nghiệp, người lao động về ATVSLĐ; giao lưu, thăm quan các mô hình điển hình làm tốt về ATVSLĐ; các lớp bồi dưỡng, huấn luyện, hội nghị, hội thảo chuyên đề về ATVSLĐ.

Tăng cường các hoạt động phối hợp giữa các sở, ban, ngành trong các hoạt động kiểm tra, giám sát ATVSLĐ tại các doanh nghiệp; thăm hỏi, động viên các nạn nhân và gia đình nạn nhân bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn.

Đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện về ATVSLĐ trong các ngành, nghề có nhiều nhiều nguy cơ TNLĐ, BNN như xây dựng, khai khoáng, hóa chất, điện, làm việc trong không gian hạn chế, trong các làng nghề, khu vực phi kết cấu; việc sử dụng, kiểm định máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về ATLĐ đặc biệt là thang máy, đu quay, tàu lượn tại các khu vui chơi; đo kiểm tra môi trường lao động; công tác huấn luyện về ATVSLĐ đối với người lao động. ■

BBT

KỶ NIỆM 68 NĂM CHIẾN THẮNG ĐIỆN BIÊN PHỦ (7/5/1954-7/5/2022):

NHỮNG ĐÓNG GÓP CỦA QUÂN VÀ DÂN PHỦ THỌ TRONG CHIẾN DỊCH ĐIỆN BIÊN PHỦ NĂM 1954

Sau khi cách mạng tháng 8 năm 1945 giành thắng lợi, chính quyền Việt Nam dân chủ cộng hòa được thành lập, đối phó với muôn vàn khó khăn từ thù trong giặc ngoài, nhân dân ta một lần nữa đứng lên, bước vào cuộc kháng chiến chống Pháp lần thứ 2. Dưới sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt của Đảng và Bác Hồ, quân và dân ta đã giành được những chiến thắng quân sự quan trọng như: Chiến dịch Việt Bắc Thu - Đông năm 1947, Chiến dịch Biên giới năm 1950, chiến dịch Đông Xuân 1953-1954... Với âm mưu quyết chiến trận cuối cùng để đè bẹp quân chủ lực của ta, quân đội Pháp đã phải cầu viện sự trợ giúp của Mỹ. Tình thế này buộc Việt Nam cùng một lúc phải chiến đấu chống lại 2 cường quốc: thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Ngày 6/12/1953, Bộ Chính trị họp nghe Tổng quân uỷ báo cáo quyết tâm và phương án tác chiến. Sau khi phân tích kỹ tình hình địch - ta, Bộ Chính trị quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ và phương án tác chiến của Tổng quân uỷ. Sau 55 ngày đêm chiến đấu dũng cảm, mưu trí, sáng tạo, quân và dân ta đã đập tan toàn bộ tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, tiêu diệt và bắt sống 16.200 tên địch, bắn rơi 62 máy bay, thu 64 ô tô và toàn bộ vũ khí, đạn dược, quân trang, quân dụng của địch. Kế hoạch Nava của Pháp bị đập tan, Mỹ và Pháp buộc phải ngồi vào bàn đàm phán, ký kết hiệp định Giơ-ne-vơ về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương.

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954), Phú Thọ vừa là hậu phương trực tiếp của Tây Bắc và Việt Bắc, vừa là nơi diễn ra nhiều chiến dịch với những chiến thắng oanh liệt như sông Lô, Tu Vũ, Chân Mộng, Trạm Thán... Trong Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954, quân và dân Phú Thọ tự hào đã có những đóng góp to lớn cùng với cả nước làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ lịch sử.

Với tinh thần “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng”, từ đầu năm 1954, Đảng bộ và nhân dân Phú Thọ động viên 1.434 thanh niên lên đường nhập ngũ bổ sung cho bộ đội chủ lực và bộ đội địa phương. Mặc dù gặp muôn vàn khó khăn do thời tiết khắc nghiệt và do địch đánh phá ác liệt, nhưng những chuyến hàng của nhân dân Phú Thọ vẫn vượt lên phía trước, hướng tới chiến trường. Hàng chục nghìn anh chị em dân công, thanh niên Phú Thọ không quản ngại hy sinh, gian khổ, ngày đêm băng rừng, trèo đèo, lội suối mở đường, vận chuyển lương thực, đạn dược ra mặt trận tiếp tế cho bộ đội. Ngoài ra, nhằm tăng nhanh khả năng vận chuyển từ hậu phương ra mặt trận, tỉnh huy động hơn 69.300 người trực tiếp phục vụ chiến dịch, trong đó có hơn 19.300 người là dân công hỏa tuyến. Tổng số dân công vận chuyển gạo và tham gia các nhiệm vụ phục vụ chiến dịch là 261.500 người (trong đó số dân công trực tiếp phục vụ toàn chiến dịch là hơn 113 nghìn người). Trong suốt thời gian chiến dịch, tỉnh đã huy động 1.087 chiếc xe đạp thò, 3.137 thuyền vận tải lương thực, vũ khí trên các dòng sông và 80 xe trâu, xe ngựa của đồng bào tham gia phục vụ tiền tuyến. Trong số anh, chị em đi dân công phục vụ chiến dịch, có nhiều người đã hy sinh anh dũng. Mặc dù lương thực, thực phẩm còn thiếu thốn, nhưng với tinh thần “tất cả cho chiến thắng”, nhân dân Phú Thọ đã đóng góp 4.318 tấn gạo, bằng 1/3 tổng số gạo của cả chiến dịch, 4.149 con trâu,

bò và 334,141 tấn thịt lợn, 141 tấn đỗ, lạc, vừng; 31.100 kg đường. Khi chiến dịch mở màn, tinh đã cử đoàn đại biểu mang tặng phẩm như quần áo ấm, chăn bông lên mặt trận để tặng chiến sĩ. Phụ nữ Phú Thọ gửi 208.515 bức thư động viên anh, chị em dân công ngày đêm phục vụ chiến dịch... Có thể nói, nhiệt huyết, mồ hôi, nước mắt, xương máu của quân và dân Phú Thọ trong chiến dịch đã góp phần cùng quân và dân cả nước làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ “lùng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”.

Trong suốt bốn nghìn năm đấu tranh dựng nước và giữ nước, dân tộc Việt Nam đã có nhiều chiến thắng lịch sử quan trọng và vĩ đại, bảo vệ độc lập dân tộc và toàn vẹn lãnh thổ trước những âm mưu xâm lược của các nước lớn trên thế giới. Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ là một trong những thắng lợi đỉnh cao nhất của nghệ thuật quân sự và tinh thần chiến đấu anh dũng của quân dân Việt Nam, khi lần đầu tiên trên thế giới, một nước thuộc địa nhỏ bé lại có thể đánh thắng một nước thực dân hùng mạnh. 68 năm đã qua, chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ “lùng lẫy năm châu, chấn động địa cầu” vẫn còn vang mãi, cổ vũ và thôi thúc mỗi người dân Việt Nam nói chung và mỗi người dân Phú Thọ nói riêng luôn tự hào về truyền thống anh hùng, bất khuất của các thế hệ cha ông, không ngừng nỗ lực học tập, cống hiến để xây dựng quê hương, đất nước ngày càng giàu đẹp và phát triển. ■

HỒNG NĂNG

CHƯƠNG TRÌNH PHÒNG, CHỐNG COVID-19 GIAI ĐOẠN 2022 - 2023

Mục tiêu Chương trình là bảo đảm đạt tỷ lệ bao phủ vaccine phòng Covid-19: Đến hết quý I năm 2022 hoàn thành việc tiêm mũi 02 cho người dân từ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi, tiêm mũi 03 cho người từ 18 tuổi trở lên đến lịch tiêm chủng, trừ các đối tượng chống chỉ định tiêm; bảo đảm đủ vaccine và hoàn thành tiêm cho trẻ em từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi trước tháng 9/2022.

Có chiến lược giám sát, phát hiện các trường hợp nhiễm SARS-CoV-2 linh hoạt, phù hợp với tình hình dịch trong từng giai đoạn; giảm tỷ lệ tử vong do Covid-19/1 triệu dân xuống mức thấp hơn mức trung bình của châu Á. Tất cả các đối tượng dễ bị tổn thương như người cao tuổi, người có bệnh nền, người khuyết tật, phụ nữ mang thai, người không nơi nương tựa, trẻ em mồ côi, đồng bào dân tộc thiểu số, nhóm lao động di cư ở các thành thị... đều được bảo đảm tiếp cận các dịch vụ y tế.

Tăng cường năng lực, ứng dụng khoa học công nghệ trong giám sát, phân tích, dự báo tình hình dịch bệnh tại Trung ương, địa phương. Theo dõi sát diễn biến tình hình dịch bệnh trên thế giới, trong nước; thiết lập cơ sở dữ liệu dịch tễ học phục vụ cho công tác dự báo và giám sát; bảo đảm chia sẻ thông tin giám sát dịch bệnh trong nước và quốc tế. Sẵn sàng thiết lập cơ sở thu dung, điều trị Covid-19 phù hợp với tình hình dịch bệnh tại mỗi địa phương, bảo đảm đủ

trang thiết bị, vật tư tiêu hao, phương tiện phòng hộ cá nhân, thuốc điều trị cho các cơ sở thu dung, điều trị Covid-19; thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa, có cơ chế cấp phát, cung ứng thuốc phù hợp, hiệu quả bảo đảm người mắc Covid-19 được điều trị kịp thời. Tiếp cận sớm với các thuốc điều trị đặc hiệu Covid-19; đồng thời tạo mọi điều kiện thúc đẩy nhanh nhất việc sản xuất, chuyển giao công nghệ, gia công thuốc điều trị Covid-19 tại Việt Nam; bảo đảm chủ động được những loại thuốc cơ bản đáp ứng yêu cầu điều trị sớm.

Thiết lập hệ thống theo dõi sức khỏe thông qua y tế cơ sở và thầy thuốc đồng hành (hỗ trợ qua điện thoại hoặc internet...); thành lập các trạm y tế lưu động khi cần thiết để bảo đảm người dân được tiếp cận với dịch vụ y tế từ sớm, từ xa và từ cơ sở. Triển khai các hoạt động về quản lý, chăm sóc, điều trị và hỗ trợ người mắc có nguy cơ chuyển nặng ngay tại cộng đồng. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quản lý và điều trị người mắc Covid-19 cập nhật dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh; thực hiện theo dõi, khám và phục hồi chức năng một cách linh hoạt, khoa học, hiệu quả cho người mắc Covid-19 sau khi khỏi bệnh trong vòng 12 tháng.

Bảo đảm nguồn nhân lực và chế độ cho người làm công tác phòng, chống dịch Covid-19. Thực hiện huy động nguồn nhân lực từ các địa phương, đơn vị lân cận khi dịch bùng phát; huy động lực lượng y tế ngoài công lập tham gia công tác phòng, chống dịch. Có chính sách phân bổ nhân lực hợp lý cho y tế dự phòng và y tế cơ sở, thực hiện trách nhiệm xã hội và chế độ luân phiên có thời hạn. Bảo đảm cơ cấu hợp lý

đội ngũ nhân lực là bác sĩ và điều dưỡng có đủ năng lực về hồi sức cấp cứu; nâng cao năng lực cho các lực lượng trong ngành y tế, lực lượng tại địa phương, lực lượng huy động tham gia phòng, chống dịch, đặc biệt là cán bộ vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo. Áp dụng mức phụ cấp ưu đãi nghề 100% đối với cán bộ y tế dự phòng, y tế cơ sở; nghiên cứu chế độ đặc thù, ưu đãi với các lực lượng vũ trang tham gia phòng, chống dịch.

Thành lập Quỹ phòng, chống dịch Covid-19 trên cơ sở Quỹ vaccine phòng Covid-19. Nhà nước bảo đảm nguồn tài chính chi cho công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên cơ sở huy động tổng thể nguồn lực nhà nước (ngân sách trung ương, ngân sách địa phương, nguồn tài trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác); các địa phương phải bố trí ít nhất 30% ngân sách y tế cho y tế dự phòng theo Nghị quyết số 18/2008/NQ-QH12, ngày 03/6/2008 của Quốc hội. Tiếp tục huy động, vận động sự tham gia đóng góp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân; sự tự nguyện chi trả của người mắc Covid-19 khi khám, điều trị theo yêu cầu.■



**MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TỈNH LẦN THỨ XIX, NHIỆM KỲ 2020-2025**

PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐỒNG BỘ, THÚC ĐẨY THU HÚT ĐẦU TƯ

Xác định mạng lưới giao thông chính là huyết mạch của nền kinh tế, do đó việc đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông luôn được ưu tiên hàng đầu. Những năm qua, hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh Phú Thọ được đầu tư khá đồng bộ, theo hướng hiện đại, tập trung vào các công trình có tính kết nối, lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội, góp phần bảo đảm quốc phòng - an ninh trên địa bàn.

Hiện nay, tỉnh Phú Thọ đã triển khai nhiều dự án, đầu tư xây dựng và mở rộng nhiều tuyến đường giao thông quan trọng. Nhiều tuyến đường bộ đã được đầu tư cải tạo, nâng cấp hoàn thành và đưa vào sử dụng như: Nút giao IC9 đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai đến đường 35m thị xã Phú Thọ kết nối Khu công nghiệp (KCN) Phú Hà; QL32C qua thành phố Việt Trì từ chợ Nút đèn cầu Phong Châu; dự án tuyến đường giao thông nông thôn liên xã Đào Xá - Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy; đường nối từ QL32C vào KCN Cẩm Khê; nút giao IC11 đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai và đường dẫn kết nối với QL70B tại xã Vô Tranh, huyện Hạ Hòa... Các dự án đều đảm bảo tuân thủ đúng các quy định hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, tiến độ, chất lượng theo yêu cầu. Việc quản lý vốn và giải ngân theo kế hoạch giao, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả đầu tư...

Cùng với các tuyến đường kết nối nội thị được đầu tư xây dựng hiện đại như: Đường Trường Chinh kết nối KCN Thụy Vân với đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai tại nút giao IC7; đường Phù Đồng, đường Vũ Thê Lang, đường Nguyễn Du, đường Hòa Phong, đường Hai Bà Trưng kéo dài thuộc thành

phố Việt Trì... bằng nguồn ngân sách và sự đóng góp của nhân dân, các doanh nghiệp với lồng ghép các nguồn vốn khác, hàng ngàn km đường GTNT đã được làm mới... Nhờ đó, mạng lưới GTNT không ngừng được mở rộng, nâng cấp, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, khơi dậy tiềm năng của các vùng miền núi còn nhiều khó khăn như: Thanh Sơn, Tân Sơn, Yên Lập... Đặc biệt, công tác quản lý chất lượng công trình sau khi nghiệm thu được bàn giao cho các khu quản lý, khai thác sử dụng. Nhiều khu dân cư đã xây dựng được quy chế quản lý, sử dụng đường giao thông nông thôn và có chế độ duy tu, bảo dưỡng; nhiều tuyến đường đã được cấm biển hạn chế tải trọng, do các tổ chức đoàn thể tự quản. Đến nay, 100% xã có đường ô tô đến trung tâm xã, tỉ lệ đường giao thông nông thôn được cứng hóa đạt 71,8%.

Để có hạ tầng giao thông ngày càng đồng bộ, hiện đại, tỉnh Phú Thọ đã bổ sung quy hoạch khi xuất hiện các yếu tố mới có tính kết nối liên vùng nhằm tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội tại tỉnh như: Tuyến đường giao thông kết nối QL32 và đường Hồ Chí Minh với Quốc lộ 70B Phú Thọ đi tỉnh Hòa Bình; tuyến đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ kết nối với cao tốc Nội Bài - Lào Cai, với mạng lưới giao thông trong khu vực và hệ thống giao thông quốc gia, nâng cao hiệu quả khai thác của tuyến đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai; tuyến giao thông liên vùng kết nối QL32, đường Hồ Chí Minh với QL32C đi tỉnh Yên Bái; cầu Vĩnh Phú qua Sông Lô kết nối tỉnh Phú Thọ với tỉnh Vĩnh Phúc. Triển khai dự án đầu tư xây dựng tuyến đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ có tổng chiều dài 40,2km; kết nối với đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai tại nút giao IC9 thuộc địa bàn xã Hà Lộc - thị xã Phú Thọ và kết nối với các tuyến đường Hồ Chí Minh, QL2, QL70, các đường tỉnh ĐT314B, ĐT315B... đáp ứng được yêu cầu kết nối, lưu thông hàng hóa, rút ngắn thời gian và lộ trình của tỉnh Phú Thọ đi các tỉnh lân cận.■

XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

Kế hoạch thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Phú Thọ - năm 2022

Ngày 14/3/2022, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 788/KH-UBND về việc thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn tỉnh Phú Thọ - năm 2022. Theo đó, mục tiêu phấn đấu hết năm 2022: Phát triển, tiêu chuẩn hóa thêm 46 sản phẩm mới đạt hạng 3 sao trở lên; nâng cấp 08 sản phẩm từ 3 sao lên 4 sao và 2 sản phẩm từ 4 sao lên 5 sao. Lũy kế đến hết năm 2022 trên địa bàn tỉnh dự kiến có 124 sản phẩm đạt chuẩn OCOP từ 3 sao trở lên.

Phát triển mới 10 - 15 chủ thể là hợp tác xã, tổ hợp tác có tiềm năng tham gia Chương trình; phấn đấu có ít nhất 40% sản phẩm đã đạt chuẩn OCOP hình thành chuỗi, có sản lượng cung ứng thường xuyên, ổn định, có hiệu quả kinh tế, được kết nối liên kết tiêu thụ với các siêu thị, trung tâm thương mại.

Triển khai các hoạt động liên kết thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm; kết nối tiêu thụ, trưng bày, giới thiệu các sản phẩm OCOP của tỉnh tại các trung tâm thương mại quốc gia, trung tâm vùng và các địa phương khác có thị trường tiềm năng; đồng thời, hỗ trợ xây dựng điểm trưng bày, quảng bá, giới thiệu và bán sản phẩm OCOP gắn với các tour, tuyến du lịch, hoạt động lễ hội trong tỉnh.

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn cho 100% cán bộ quản lý nhà nước cấp tỉnh, huyện, xã và lãnh đạo doanh nghiệp, hợp tác xã, chủ hộ sản xuất tham gia Chương trình OCOP.■

BỘ CHỈ SỐ THEO DÕI - ĐÁNH GIÁ NƯỚC SẠCH NÔNG THÔN NĂM 2021 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ

Ngày 21/3/2022, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 618/QĐ-UBND công bố Bộ chỉ số theo dõi - đánh giá nước sạch nông thôn năm 2021 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Bộ chỉ số theo dõi - đánh giá nước sạch nông thôn là công cụ để các địa phương tăng cường công tác quản lý, góp phần theo dõi, đánh giá kết quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; đồng thời là cơ sở để đánh giá, xác định xã, huyện đạt tiêu chí về nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

Tính đến tháng 12/2021, thông tin cơ sở hiện trạng của 197 xã có tổng số: 344.881 hộ với 1.278.742 người.

Kết quả thu thập, tổng hợp 05 chỉ số ban hành kèm theo Quyết định số 4826/QĐ-BNN-TCTL ngày 7/2/2018, cụ thể như sau:

Chỉ số 1: Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 98,27 % (338.924 hộ/344.881 hộ), trong đó:

THÔNG TIN TUYÊN TRUYỀN VIÊN

- Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước hợp vệ sinh từ công trình cấp nước tập trung: 36,57 % (126.130 hộ/344.881 hộ).

- Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước hợp vệ sinh từ công trình cấp nước nhỏ lẻ: 61,70 % (212.794 hộ/344.881 hộ).

Chỉ số 2: Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước sạch đáp ứng QCVN 02:2009/BYT: Không điều tra.

Chỉ số 3: Tỷ lệ hộ nghèo sử dụng nước hợp vệ sinh đạt: 89,93 % (19.418 hộ/21.592 hộ).

Chỉ số 4: Tỷ lệ hộ nghèo sử dụng nước sạch đáp ứng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 02:2009/BYT: Không điều tra.

Chỉ số 5: Tỷ lệ các công trình cấp nước tập trung hoạt động hiệu quả, bền vững, trong đó:

- Tỷ lệ công trình cấp nước tập trung hoạt động bền vững đạt: 22,86 % (32 công trình/140 công trình);

- Tỷ lệ công trình cấp nước tập trung hoạt động tương đối bền vững đạt: 7,86 % (11 công trình/140 công trình);

- Số công trình cấp nước tập trung hoạt động kém bền vững đạt: 41,43 % (58 công trình/140 công trình);

- Số công trình cấp nước tập trung không hoạt động đạt: 27,85 % (39 công trình/140 công trình).■

TUYÊN TRUYỀN PHÁP LUẬT**THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG**

Để triển khai, thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các Nghị định, Thông tư quy định, hướng dẫn thi hành Luật; đồng thời thực hiện ý kiến của Bộ Tài chính tại Văn bản số 2617/BTC-QLCS ngày 21/3/2022 về việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu:

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp Nhà nước thuộc tỉnh tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền Luật Quản lý sử dụng tài sản công, Luật Xử lý vi phạm hành chính, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính; các Nghị định của Chính phủ số: 63/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019, 102/2021/NĐ-CP ngày 16/11/2021, 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh có liên quan đến các đơn vị, bộ phận, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý để thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công.

Thủ trưởng các sở, ban, ngành, tổ chức, doanh nghiệp Nhà nước, cá nhân liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền chỉ đạo,

thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quy định tại nghị định số 63/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 và Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16/11/2021 của Chính phủ; tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công.

Giao Sở Tài chính theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện của các đơn vị, tổ chức, cá nhân; định kỳ tổng hợp kết quả, kịp thời báo cáo và đề xuất những tồn tại phát sinh, vướng mắc (nếu có), bảo đảm nâng cao hiệu quả, phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời những hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công và hành vi vi phạm trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công.■

Quý Dương

NÂNG MỨC XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH VỀ XÂY DỰNG

Để bảo đảm tính răn đe, phòng ngừa vi phạm, Nghị định số 16/2022/NĐ-CP của Chính phủ đã điều chỉnh tăng mức phạt tiền từ 1,5 đến 2 lần so với Nghị định 139/2017/NĐ-CP và tăng nặng đối với một số hành vi, nhóm hành vi có tỷ lệ vi phạm cao trong việc xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng.

Nghị định số 139/2017/NĐ-CP năm 2017 qua 4 năm thực hiện đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, góp phần ổn định,

nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước ngành xây dựng, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân.

Tuy nhiên, qua thực tiễn triển khai thực hiện, Nghị định này cũng đã bộc lộ tồn tại cần phải nghiên cứu thay thế để phù hợp với Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020, Luật Xây dựng sửa đổi năm 2020, hệ thống pháp luật chuyên ngành có liên quan và thực tiễn phát triển của xã hội.

Thực hiện Quyết định số 126/QĐ-TTg ngày 26/1/2021 của Thủ tướng Chính phủ về giao Bộ Xây dựng chủ trì soạn thảo, trình Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 139/2017/NĐ-CP, Bộ Xây dựng đã giao Thanh tra Bộ chủ trì, phối hợp với các cục, vụ có liên quan nghiên cứu xây dựng dự thảo Nghị định thay thế Nghị định 139/2017/NĐ-CP. Xác định đây là Nghị định có quy mô lớn, liên quan đến toàn bộ các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành xây dựng, lãnh đạo Bộ Xây dựng đã chỉ đạo đơn vị chủ trì cần tập trung rà soát, nghiên cứu cũng như giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các bộ ngành, địa phương trên cả nước.

Nghị định số 16/2022/NĐ-CP được ban hành thay thế Nghị định số 139/2017/NĐ-CP với tên gọi ngắn gọn là “*Nghị định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng*” đã bãi bỏ 121 hành vi không còn phù hợp, đồng thời bổ sung 138 hành vi mới nhằm phân định rõ hơn các hành vi vi phạm trong từng lĩnh vực để đảm bảo tăng cường tính răn đe, phòng ngừa vi phạm phù hợp với thực tiễn. Nghị định còn có những điểm mới cần được phổ biến, hướng dẫn để các cơ quan có thẩm quyền xử phạt cũng như đối tượng bị xử phạt hiểu đúng, áp dụng đúng pháp luật. Để bảo đảm tính răn đe, phòng ngừa vi phạm, Nghị định số 16 đã điều chỉnh tăng mức phạt tiền từ 1,5 đến 2 lần so với Nghị định 139 và tăng nặng đối với một số

hành vi, nhóm hành vi có tỷ lệ vi phạm cao.

Cụ thể, đối với vi phạm về lập, điều chỉnh quy hoạch, Nghị định 16 xử phạt tối đa lên đến 300 triệu đồng (tăng 4,5 lần). Về vi phạm về trật tự xây dựng, mức xử phạt tiền cao nhất đến 1 tỷ đồng nhưng ở Nghị định 16 mức phạt tiền được phân tách cụ thể đối với nhà ở riêng lẻ, nhà ở riêng lẻ trong khu bảo tồn,...; mỗi hành vi xử phạt có mức phạt tiền tăng từ 1,5 lần trở lên so với Nghị định 139.

Đối với vi phạm về kinh doanh bất động sản, Nghị định 16 tăng mức xử phạt lên đến 1 tỷ đồng (mức tối đa Luật xử lý vi phạm hành chính 2020 quy định). Nghị định mới cũng nâng mức xử phạt về vi phạm quy định quản lý, phát triển nhà lên 150 triệu đồng, tăng gấp 2 lần so với Nghị định 139.

Về thẩm quyền xử phạt, Nghị định số 16 đã điều chỉnh thẩm quyền xử phạt tương ứng với mức phạt của Chủ tịch UBND huyện, Chánh thanh tra Sở, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành bộ, sở cụ thể hơn so với Nghị định 139. Cụ thể: Tăng mức xử phạt của Chủ tịch UBND cấp huyện lên 200 triệu đồng (tăng gấp 2 lần so với Nghị định 139)■

Toàn Thắng

NÂNG CAO HƠN NỮA CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC XÂY DỰNG THỂ CHẾ, PHÁP LUẬT

Xây dựng và hoàn thiện thể chế luôn được Đảng và Nhà nước xác định là nhiệm vụ trọng tâm, là một trong ba đột phá chiến lược, tạo cơ sở pháp lý, môi trường an toàn, thuận lợi cho sự phát triển kinh tế - xã hội đất nước. Ngay từ phiên họp đầu tiên triển khai công việc của Chính phủ sau khi được kiện toàn tại Kỳ họp thứ II, Quốc hội khóa XIV, Chính phủ đã xác

định công tác xây dựng thể chế là một trong những nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung chỉ đạo thực hiện. Từ đó đến nay, Chính phủ đã tổ chức 06 phiên họp, ban hành 06 Nghị quyết chuyên đề về xây dựng pháp luật. Đặc biệt, ngày 16 tháng 9 năm 2021, Thủ tướng Chính phủ đã chủ trì Hội nghị toàn quốc của Chính phủ về công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế.

Để nâng cao hơn nữa chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật, Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ trực tiếp lãnh đạo và chịu trách nhiệm về công tác xây dựng thể chế, pháp luật của Bộ, cơ quan ngang bộ; trực tiếp chỉ đạo việc xây dựng các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực phụ trách trình các cơ quan có thẩm quyền hoặc ban hành theo thẩm quyền; chịu trách nhiệm cá nhân trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tiến độ cũng như chất lượng các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

Đồng thời, thường xuyên chỉ đạo việc rà soát, đánh giá, tổng kết việc tổ chức thi hành pháp luật, nhằm phát hiện các khó khăn, vướng mắc, gây khó khăn, cản trở hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp cũng như đời sống của Nhân dân, các vấn đề mới phát sinh cần điều chỉnh để kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi để phù hợp với tình hình thực tiễn.

Hằng tháng thống kê các dự án, dự thảo chậm tiến độ, không thực hiện đầy đủ quy trình, thủ tục, chất lượng kém

Trong quá trình xây dựng các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật cần tuân thủ đúng quy định, quy trình của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đặc biệt là: tăng cường

kỷ luật, kỷ cương hành chính, bảo đảm thực hiện đúng tiến độ, chương trình được đề ra, nhất là các dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết trong chương trình của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội; bám sát thực tiễn, lấy thực tiễn làm thước đo, lắng nghe ý kiến nhiều chiều, tổ chức các cuộc hội thảo, tọa đàm, tham vấn ý kiến, nhất là ý kiến của các chuyên gia, nhà khoa học, người làm công tác thực tiễn, đối tượng chịu tác động; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Đảng, Quốc hội và các cơ quan liên quan khác; tăng cường sự phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên của Mặt trận, tăng cường công tác truyền thông để kịp thời thông tin chính sách, nhằm nâng cao chất lượng của các văn bản cũng như sự đồng thuận của xã hội trong xây dựng, ban hành chính sách, pháp luật.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trực tiếp lãnh đạo và chịu trách nhiệm về công tác xây dựng pháp luật của địa phương; thường xuyên chỉ đạo việc rà soát, đánh giá thực tiễn thi hành pháp luật tại địa phương, kịp thời kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để xử lý những vấn đề không còn phù hợp hoặc những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trực tiếp chỉ đạo việc xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền cũng như việc tổ chức nghiên cứu, tham gia ý kiến đối với các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan trung ương theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. ■

Thanh Quang

5 bài thuốc nam giúp giảm tác dụng phụ sau tiêm vaccine COVID-19 cho trẻ dưới 12 tuổi

Sau tiêm vaccine COVID-19, trẻ dưới 12 tuổi có thể gặp một số tác dụng phụ. 5 bài thuốc nam sau sẽ giúp giảm thiểu các triệu chứng do tiêm vaccine gây ra.

1. Một số tác dụng phụ sau tiêm vaccine cho trẻ dưới 12 tuổi

Tiêm vaccine phòng COVID-19 là cách tốt nhất để bảo vệ trẻ em khỏi sự đe dọa của bệnh dịch. Sau khi tiêm, một số trẻ sẽ xuất hiện tác dụng phụ thường gặp như:

- Đau ở tại vị trí tiêm, Mệt mỏi, Đau cơ, Ốn lạnh, Tiêu chảy, Sốt nhẹ

Tuy nhiên, đây chỉ là những phản ứng bình thường nên các bậc phụ huynh không cần quá lo lắng. Trong 5- 7 ngày đầu tiên sau khi tiêm là thời điểm mà trẻ cần được theo dõi sát sao nhất. Để đảm bảo an toàn cũng như giúp con nhanh hồi phục, các bậc phụ huynh cần quan tâm chế độ ăn uống và sinh hoạt của trẻ sau khi tiêm vaccine. Cần cho trẻ uống nhiều nước, ăn những món ăn dễ tiêu, bổ sung nhiều rau xanh, trái cây để tăng cường chất chống oxy hóa cho con, cho trẻ vận động nhẹ nhàng.

Nếu trẻ có biểu hiện sốt, cha mẹ cần theo dõi, nếu sốt trên 38,5 độ C cha mẹ cần cho trẻ uống thuốc hạ sốt paracetamol với liều 10-15 mg/kg/lần, sau 4 - 6 giờ uống một lần, không uống quá 60mg/kg/ngày. Nếu trẻ có các dấu hiệu như sốt,

uống thuốc không hạ, li bì, tê lưỡi môi, khó thở... cha mẹ cần đưa trẻ đến ngay các cơ sở y tế để được điều trị kịp thời.

Nếu trẻ chỉ sốt nhẹ dưới 38,5 độ C cha mẹ có thể dùng các phương pháp hạ sốt không dùng thuốc như cho trẻ uống nhiều nước, bổ sung nước điện giải oresol theo đúng hướng dẫn của nhà sản xuất, cho trẻ mặc đồ thoáng mát, đắp, chườm cho trẻ...

2. Một số bài thuốc nam giúp giảm thiểu tác dụng phụ của vaccine

Sau đây là 5 bài thuốc nam có tác dụng chống viêm, hạ sốt giúp giảm thiểu tác dụng phụ của vaccine phòng COVID-19 cha mẹ có thể tham khảo:

Bài 1: Cỏ nhọ tươi 50g, ngâm rửa sạch, sau đó ngâm lại bằng nước muối đun sôi để nguội rồi vớt ra cho vào cối sạch giã nát. Lọc lấy nước cho trẻ uống, mỗi lần khoảng 50ml.

Bài 2: Lá bạc hà 5g, lá bạc hà đã xay nhuyễn cho vào 150ml nước ấm, hòa thêm một chút mật ong. Cho trẻ uống mỗi lần khoảng 50ml.

Bài 3: Cỏ nhọ tươi 20g, rau má 20g, cỏ mần trầu 20g, râu ngô 20g; sắc uống ngày 1 thang chia 3 lần.

Bài 4: Lá diếp cá 30g, rửa sạch bằng nước muối loãng, giã nát, đổ thêm một chút nước vào và lọc lấy nước uống. Phần bã rau diếp cá đem đắp thái dương sẽ giúp trẻ hạ sốt nhanh chóng hơn.

Bài 5: Rau má tươi 50g, rửa sạch, vò nát, xay nhuyễn, vắt lấy nước và cho 1 chút muối hoặc đường để trẻ uống.

(Theo Sức khỏe & Đời sống điện tử)

Nên ăn những thực phẩm này sau tuổi 60

Khi chúng ta già đi, cơ thể chúng ta cần sức mạnh để nhanh nhẹn và sống động, nhưng quá trình lão hóa đôi khi có thể hơi phức tạp. Các chuyên gia trên thế giới tin rằng lão hóa cần được chăm sóc, có một chế độ ăn uống cân bằng lành mạnh với thực phẩm giàu khoáng chất, vitamin và chất chống oxy hóa. Dưới đây là một số loại thực phẩm được các chuyên gia khuyên dùng để tăng cường sức khỏe và tinh thần sau tuổi 60, theo *Times of India*. Bạn cũng cần lưu ý “sự điều độ là chìa khóa”. Và nếu sức khỏe của bạn không phù hợp với thực phẩm nào, tốt nhất bạn nên hỏi ý kiến bác sĩ, vì không phải “ai cũng giống ai”.

1. Trứng

Trứng là một nguồn cung cấp vitamin D tuyệt vời, nhất là khi tuổi cao xương bắt đầu yếu đi do cơ thể mất khả năng tổng hợp vitamin D từ ánh sáng mặt trời. Đó là lúc cơ thể cần một lượng vitamin D tăng cường lành mạnh để duy trì các chức năng thiết yếu của cơ thể. Các chuyên gia của Post 60 gợi ý nên bao gồm một khẩu phần 100 gram trứng cùng với lòng đỏ. Lượng axit amin thích hợp trong trứng cũng giúp tăng lượng protein giữ cho cơ thể và não bộ khỏe mạnh.

Tuy nhiên, trong trường hợp bạn có mức cholesterol cao, tốt hơn hết bạn nên trao đổi với bác sĩ để được hướng dẫn.

2. Cá béo

Bao gồm một khẩu phần cá béo trong chế độ ăn uống như cá hồi, cá mòi và cá ngừ... có thể giúp tăng cường khả năng miễn dịch và sức khỏe tổng thể. Theo Tổ chức Dinh dưỡng

Anh (BNF), người cao tuổi phải ăn 2 phần cá béo mỗi tuần để ngăn ngừa bệnh tim, điều này là do sự hiện diện của axit béo omega 3 trong cá. Nó cũng giúp cải thiện sức khỏe não bộ.

3. Gạo

Giàu magiê và các khoáng chất thiết yếu khác, gạo là lương thực được tiêu thụ rộng rãi nhất. Sau tuổi 60 bạn nên ăn cơm trong chế độ ăn hằng ngày, và chỉ ăn vừa thôi. Cơm nhẹ và dễ tiêu hóa, giúp quản lý quá trình trao đổi chất lành mạnh, giữ cho trọng lượng cơ thể được kiểm soát.

4. Chuối

Huyết áp thường tăng theo tuổi tác. Theo một nghiên cứu của *Blood Pressure UK*, việc bổ sung thực phẩm giàu kali vào chế độ ăn uống có thể giúp kiểm soát mức huyết áp. Nó cũng giúp giảm nguy cơ mắc các bệnh về tim mạch và đột quy. Bao gồm chè chuối, sữa lắc hoặc ăn một quả chuối sống hằng ngày có thể giúp tăng cường sức khỏe tổng thể và cải thiện mức huyết áp.

5. Một số ít quả mọng

Một khẩu phần quả mọng như quả việt quất, nam việt quất và dâu tây hằng ngày sau tuổi 60 có thể giúp duy trì sự cân bằng lành mạnh của vitamin, khoáng chất và chất chống oxy hóa trong cơ thể, giúp làm chậm quá trình lão hóa, giảm viêm và giúp tái tạo tế bào, điều cần thiết cho một cơ thể và tâm trí khỏe mạnh, theo *Times of India*. Theo một nghiên cứu của *Annals of Neurology*, người ta đã phát hiện ra rằng quả mọng có nhiều chất chống oxy hóa như flavonoid, có đặc tính chống viêm tuyệt vời.

(Theo Báo Thanh niên điện tử)

Chế độ dinh dưỡng cho người bệnh sau khi mắc Covid-19

Theo các chuyên gia y tế, đối với mỗi người, đặc biệt là bệnh nhân Covid-19 sau điều trị, chế độ dinh dưỡng rất quan trọng nhằm nhanh chóng giúp cải thiện các chức năng cho cơ thể.

Uống đủ nước sạch mỗi ngày

Nước chiếm đến tỉ lệ 70-80% trọng lượng cơ thể tùy lứa tuổi. Nước có vai trò vận chuyển chất dinh dưỡng, oxy cần thiết cho các tế bào, nuôi dưỡng tế bào trong mọi hoạt động của cơ thể. Nước có tác dụng điều hoà thân nhiệt, giúp cơ thể điều chỉnh phù hợp hơn khi thời tiết thay đổi. Nước giúp chuyển hóa thức ăn thành năng lượng, giúp cơ thể đào thải các độc tố qua nước tiểu và phân. Nước còn làm trơn các khớp xương, giúp xương khớp hoạt động nhịp nhàng, trơn tru và tránh tổn thương... Đối với quá trình tiêu hoá, nước còn giúp hòa tan các vitamin, khoáng chất và các chất dinh dưỡng từ thức ăn. Ngoài ra một tác dụng quan trọng khác của nước là giúp phòng chống táo bón do làm tăng quá trình nhu động ruột và làm mềm khối phân. Chính vì vậy, cần cung cấp đủ nước là điều cần thiết cho sức khỏe nói chung và sức khỏe hệ tiêu hóa nói riêng.

Cung cấp đủ chất xơ

Chất xơ cùng với nước giúp điều hòa nhu động ruột, hạn chế táo bón hoặc tiêu chảy. Chất xơ giúp duy trì sức khỏe của đường ruột như giảm nguy cơ bệnh trĩ, giảm nguy cơ ung thư đại trực tràng, ngăn ngừa các bệnh về ruột kết... Chất xơ giúp phòng chống các bệnh không lây nhiễm như đái tháo đường, bệnh tim mạch, rối loạn mỡ máu... Chất xơ có thể giúp giảm tổng mức cholesterol trong máu bằng cách giảm lipoprotein tỷ trọng thấp (LDL-Cholesterol) - một loại cholesterol “xấu.” Ngoài ra, chất xơ có thể giúp giảm huyết áp và cải thiện sức khỏe tim mạch nói chung cho bệnh.

Chất xơ thường được chia ra chất xơ hòa tan, và chất xơ không hòa tan. Chất xơ hòa tan giúp giảm lượng cholesterol và glucose trong máu, được tìm thấy trong yến mạch, đậu Hà Lan, đậu, táo, trái cây họ cam quýt, cà rốt, lúa mạch... Chất xơ không hòa tan giúp giảm táo bón, thường có trong bột mì nguyên cám, các loại hạt, đậu và rau, như súp lơ, đậu xanh và khoai tây... Chế độ ăn với ít nhất 400g rau quả hàng ngày (với người trưởng thành) và tăng cường sử dụng các loại ngũ cốc nguyên hạt là giải pháp cung cấp chất xơ hiệu quả.

Ăn đủ và cân đối về chất béo

Chất béo là nguồn cung cấp, dự trữ năng lượng cho cơ thể, bảo vệ các cơ quan, là thành phần của tế bào, giúp cơ thể hấp thụ các vitamin tan trong chất béo (vitamin A, D, E, K). Chất béo rất cần thiết trong chế độ ăn uống hàng ngày. Vì vậy cần lựa chọn những thực phẩm chứa chất béo lành mạnh cho sức khỏe (chất béo từ cá, các loại hạt, dầu thực vật...), hạn chế các thực phẩm chứa chất béo không lành mạnh (chất béo trong các thực phẩm chế biến sẵn, thức ăn nhanh, dầu/mỡ chiên rán nhiều lần...).

Cung cấp đủ chất đạm

Chất đạm (protein) có nhiều vai trò trong cơ thể. Protein giúp sửa chữa và xây dựng các mô, cơ quan, giúp các phản ứng trao đổi chất và điều phối các chức năng của cơ thể. Protein còn giúp hình thành cấu trúc cho cơ thể, protein còn duy trì sự cân bằng a xít-bazơ thích hợp. Protein giữ cho hệ thống miễn dịch khỏe mạnh, là nguồn cung cấp năng lượng cho cơ thể. Protein cũng có từ 2 nguồn chính: động vật (thịt, cá, trứng, sữa...) và thực vật (gạo, đậu đỗ, các loại hạt...). Cần cung cấp đủ protein theo khuyến nghị để có chế độ ăn uống lành mạnh, nhưng cần tránh các loại thịt nhiều mỡ, nên chọn thịt nạc, như thịt gia cầm bỏ da hoặc thịt thăn lợn, cá nạc...

Ăn đủ nhóm tinh bột, ngũ cốc nguyên hạt

Chức năng chính của tinh bột (carbohydrate) trong cơ thể là cung cấp năng lượng; dự trữ năng lượng dưới dạng glycogen, với phần lớn trong cơ và gan, duy trì lượng đường huyết ổn định giữa các bữa ăn và trong ngày; tạo ra các phân tử quan trọng

như ARN, ADN, ATP...; khi đủ glucose trong cơ thể sẽ ngăn chặn sự phân hủy protein để tạo năng lượng cho cơ thể và hỗ trợ chuyển hóa bình thường của chất béo; ngoài ra, carbohydrate còn là nguồn cung cấp chất xơ cho cơ thể.

Ăn đa dạng cung cấp đủ vitamin và khoáng chất

Mỗi ngày, cơ thể cần đổi mới da, duy trì cơ và xương,... để duy trì các hoạt động đó, cơ thể cần ít nhất 30 loại vitamin, khoáng chất, nếu chế độ dinh dưỡng không đa dạng, lành mạnh thì cơ thể sẽ có nguy cơ bị thiếu hụt. Khi thiếu hụt sẽ ảnh hưởng đến sức đề kháng, sự phát triển của thị lực, sức khỏe xương... Vì vậy cơ thể cần cung cấp đủ các vitamin và chất khoáng theo đúng nhu cầu cho từng lứa tuổi, từng giai đoạn phát triển, chú ý đầy đủ cả vitamin tan trong dầu (A, D, E, K) và vitamin tan trong nước (B, C...). Nên ăn đủ rau và hoa quả mỗi ngày, chú ý tăng cường sử dụng cân đối giữa các loại rau, quả có màu vàng, màu đỏ, màu xanh thẫm (cà rốt, gấc, rau ngót,...) và các loại rau quả ít màu (mướp, su hào...).

Vitamin B12 giúp tăng cường sức khỏe đường ruột. Mức độ đầy đủ của vitamin B12 và vitamin C cũng giúp hấp thu sắt. Vi khuẩn đường ruột cần sắt để hoạt động hiệu quả và sắt cũng có thể giúp vi khuẩn đường ruột khỏe mạnh của bạn phát triển. Vitamin D hỗ trợ tiêu hóa, miễn dịch và giúp hấp thụ canxi. Kẽm là vi chất dinh dưỡng hỗ trợ sản xuất các enzym tiêu hóa và tăng cường cảm giác ngon miệng.

Duy trì bữa ăn gia đình, đúng bữa

Ăn sáng, trưa, tối và ăn nhẹ vào cùng một thời điểm mỗi ngày cho phép bạn tiêu hóa thức ăn một cách hợp lý..

Ngoài ra, giấc ngủ đóng vai trò rất quan trọng trong sự phát triển về thể chất và tinh thần của trẻ. Nên duy trì chế độ làm việc và nghỉ ngơi hợp lý; luôn giữ tinh thần vui vẻ, giảm các căng thẳng nhất có thể, kết hợp với vận động thể lực hàng ngày sẽ giúp cơ thể được tái sức khỏe nói chung và góp phần cho hệ tiêu hóa luôn khỏe mạnh nói riêng.

(Theo Báo Kinh tế Đô thị điện tử)

NHỮNG LỢI ÍCH TUYỆT VỜI CỦA BẮP NGÔ ĐỐI VỚI SỨC KHỎE

Tốt cho hệ tiêu hóa

Trong bắp ngô rất giàu chất xơ không hòa tan, đây là chất dễ tiêu tiện, giúp phát triển vi khuẩn có lợi cho ruột già và giúp biến chất xơ thành chuỗi axit béo ngắn cung cấp năng lượng cho các tế bào ruột, giảm nguy cơ mắc các vấn đề ở ruột, trong đó bao gồm cả ung thư ruột kết.

Tốt cho mắt

Trong bắp ngô có chứa giàu beta-carotenoid và folate, đây là hai chất giúp làm chậm quá trình suy thoái điểm vàng liên quan đến tuổi tác.

Giúp đẹp da

Các hãng dược phẩm trên thế giới đã phát hiện ra lợi ích tuyệt vời của ngô trong việc làm đẹp nên đã sử dụng ngô như một nguyên liệu có chứa nhiều thành phần dinh dưỡng để chế tạo dược phẩm. Tuy nhiên, ít người biết rằng cách làm đẹp đơn giản nhất chính là ăn ngô sẽ giúp da sáng đẹp hơn.

Giảm nguy cơ mắc tiểu đường

Hàm lượng đường cao của ngô ngọt chủ yếu là đường sucrose, glucose có thể dễ dàng gây ra lượng đường trong máu. Hàm lượng protein cao hơn ngô sếp lại giàu vitamin A, vitamin B1 là một trong những nguyên nhân khiến nội dung amylopectin tăng cao nên ngô không thích hợp cho bệnh nhân tiểu đường.

Riêng với những người muốn giảm cân thì ngô lại là lựa chọn thích hợp vì trong ngô hàm lượng chất xơ rất cao, lượng đường hòa tan thấp giúp bạn ăn nhanh no mà không bị béo.

Tốt cho não

Trong ngô có chứa vitamin B1 giúp acetylcholine-một chất truyền tín hiệu thần kinh cho bộ nhớ. Thiếu vitamin B1 sẽ khiến bạn luôn trong tình trạng đầu óc mệt mỏi và giảm trí nhớ. Một bát ngô có thể đáp ứng được khoảng 24% lượng vitamin mà cơ thể cần mỗi ngày.

Tốt cho phụ nữ mang thai

Các bác sĩ thường khuyên phụ nữ mang thai nên tăng cường bổ sung chất folate nếu cơ thể bị thiếu. Folate là chất giúp ngăn chặn nguy cơ sảy thai và thai nhi bị khuyết tật. Trong khi đó, bắp lại rất giàu folate. Nếu bạn thường xuyên ăn ngô sẽ không cần phải bổ sung các viên folate, nó sẽ giúp cơ thể thai nhi tổng hợp tế bào mới và khỏe mạnh.

Tốt cho hệ tim mạch

Trong bắp ngô có chứa nhiều chất xơ hòa tan và không hòa tan. Chất xơ này khi liên kết với cholesterol trong mật đã được bài tiết ra từ gan sẽ lan truyền khắp cơ thể giúp hấp thụ cholesterol có hại.

Ngoài ra, lượng vitamin B trong bắp cũng giúp làm giảm homocysteine. Khi homocysteine trong cơ thể cao sẽ phá hủy các mao mạch dẫn đến nhồi máu cơ tim, đột quy. Một bắp ngô mỗi ngày sẽ cung cấp cho cơ thể 19% lượng vitamin B cần thiết mỗi ngày.

(Theo báo Suckhoe.vn)

**Thông tin
TUYÊN TRUYỀN VIÊN**

Xuất bản mỗi tháng 1 kỳ

Số 5 năm 2022

Chịu trách nhiệm xuất bản:

VI MẠNH HÙNG

ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Chịu trách nhiệm nội dung

HỒ ĐÌNH LƯƠNG

Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Ban biên tập

LƯU MẠNH HÙNG

Trưởng phòng Thông tin & NCDLXH

NGUYỄN HỒNG VINH

P.Trưởng Phòng Thông tin & NCDLXH

NGUYỄN THỊ THANH HOA

Chuyên viên Phòng Thông tin & NCDLXH

PHẠM THỊ PHƯƠNG

Chuyên viên Phòng Thông tin & NCDLXH

In 9.250 cuốn, khổ 13 x 19cm. Sắp chữ điện tử và in tại Công ty CP In Phú Thọ. Giấy phép xuất bản số: 08/GP-XBBT ngày 14/02/2021 do Sở Thông tin & Truyền thông Phú Thọ cấp. In xong và nộp lưu chiểu tháng 5 năm 2022.